

VINACAPITAL-VIBF

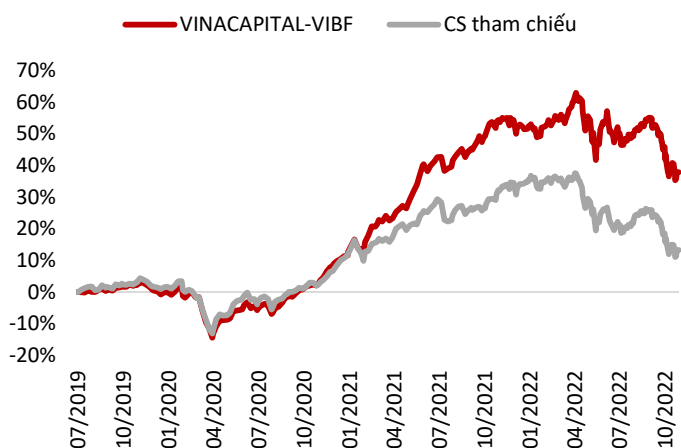
Chiến lược đầu tư

Mục tiêu của Quỹ là giúp nhà đầu tư tiếp cận được những cổ phiếu tiềm năng đồng thời đầu tư vào trái phiếu để giảm thiểu rủi ro biến động giá. Chiến lược phân bổ của Quỹ là 50:50.

Quỹ sẽ tập trung đầu tư vào danh mục các cổ phiếu của các công ty có lợi thế cạnh tranh bền vững, có thị phần lớn, năng lực quản trị tốt, tình hình tài chính vững mạnh và đang được định giá hấp dẫn so với tiềm năng tăng trưởng trong tương lai của công ty.

Quỹ cũng sẽ đầu tư vào trái phiếu, giấy tờ có giá và các sản phẩm có thu nhập cố định khác được phát hành bởi những công ty uy tín, có lợi nhuận bền vững và khả năng đáp ứng nguồn vốn tốt, trong khi vẫn đáp ứng được tỷ suất sinh lời yêu cầu của nhà đầu tư.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập



Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

Hiệu suất đầu tư của quỹ VINACAPITAL-VIBF

	VINACAPITAL-VIBF	CSTC
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	575.4	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	13,770.8	
Lợi nhuận tháng 10/2022 (%)	-5.5	-4.3
Lợi nhuận từ đầu năm 2022 (%)	-9.6	-13.3
Lợi nhuận trung bình 3 năm (%)	10.4	3.3
Lợi nhuận trung bình hàng năm từ khi thành lập (%)	10.1	3.8
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	37.7	13.3

*CSTC: Chỉ số tham chiếu

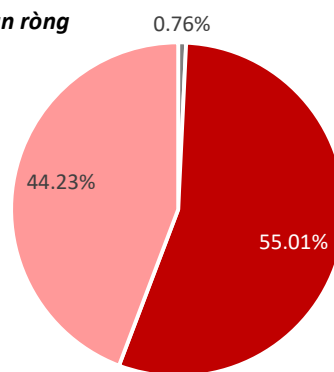
(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com

Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản

% Giá trị tài sản ròng



■ Tiền mặt ■ CD & Trái phiếu & Tiền gửi NH ■ Cổ phiếu

Thông tin quỹ

Ngày thành lập	2/7/2019
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0.0%
Phí mua lại	2.0% < 12 tháng 1.5% >= 12 tháng 0.5% >= 24 tháng
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hàng ngày, từ Thứ Hai đến Thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu (CSTC)	Bình quân của VN-Index và lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng của Vietcombank

Chỉ số danh mục cổ phiếu

	VINACAPITAL-VIBF	CSTC
P/E (x) (*)	8.2	10.7
P/B (x) (*)	2.2	1.7
ROE (%) (*)	24.5	15.4
Lợi suất cổ tức (%)	2.4	1.8
Số lượng chứng khoán	23	402

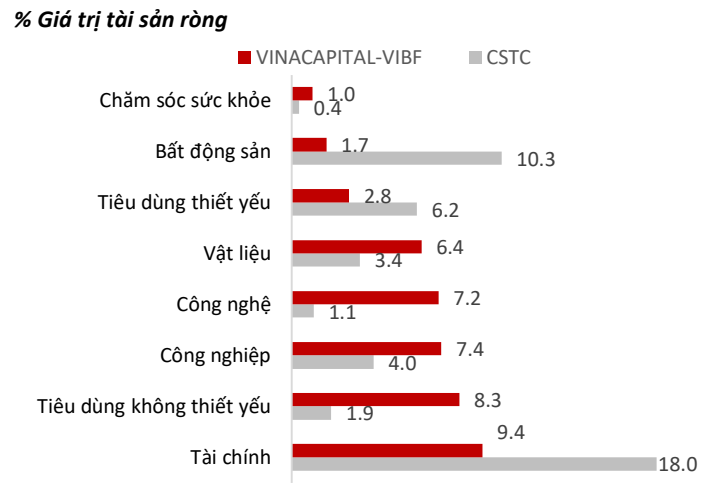
(*) Số liệu 12 tháng gần nhất

Chỉ số danh mục trái phiếu

Thời gian đáo hạn bình quân (năm)	0.9
Lợi suất khi đáo hạn (%)	8.5

Nguồn: Bloomberg, dự báo của VinaCapital

Phân bổ theo ngành



Danh mục đầu tư lớn

Tên	Ngành	Tỷ trọng (%)	
Cổ phiếu	FPT	Công nghệ	7.2
	MWG	Tiêu dùng không thiết yếu	4.8
	MBB	Tài chính	4.5
	PNJ	Tiêu dùng không thiết yếu	3.4
	REE	Công nghiệp	3.4
Trái phiếu	MSN12003	Tiêu dùng thiết yếu	11.0
	KBC121020	Bất động sản	7.6
	KDHH2225001	Bất động sản	6.2

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VIBF

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU

Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng nhẹ trên các kỳ hạn trong tháng 10, phản ánh thanh khoản thị trường và kỳ vọng lãi suất tăng. Cụ thể, lợi suất trái phiếu trên hầu hết các kỳ hạn tăng khoảng 20-30 điểm cơ bản so với tháng trước. Đường cong lợi suất trở nên phẳng hơn, và tịnh tiến lên trên với mặt bằng lãi suất cao hơn nhiều so với trước Covid. Trên thị trường sơ cấp, khối lượng trúng thầu đã tăng mạnh so với tháng trước, với khoảng 24,65 nghìn tỷ đồng được phát hành, tương đương mức tăng 141,7% so với tháng trước. Tỷ lệ đặt thầu và tỷ lệ trúng thầu đều được cải thiện so với tháng trước. Do đó, lãi suất trúng thầu tăng trong kỳ hạn 10 năm (tăng 120 điểm cơ bản, đạt 4,2%), và trong kỳ hạn 15 năm (tăng 110 điểm cơ bản, đạt 4,4%). Từ đầu năm tới nay, Kho bạc nhà nước mới hoàn thành 36,7% kế hoạch phát hành năm. Với điều kiện hiện tại, Kho bạc nhà nước có thể sẽ khó hoàn thành kế hoạch trong năm nay.

Trên thị trường trái phiếu doanh nghiệp, chỉ có duy nhất 1 đợt phát hành trái phiếu của công ty Núi Pháo trong lĩnh vực tài nguyên cơ bản với tổng giá trị là 210 tỷ đồng, sụt giảm 99,7% so với cùng kỳ năm 2021.

(tt ở cột bên)

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VIBF (tt)

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG CỔ PHIẾU

Chỉ số VN-Index tiếp tục giảm 9,2% trong tháng 10. Tâm lý nhà đầu tư bị tác động mạnh bởi những thông tin và sự kiện bất lợi, bao gồm lãi suất tăng, tiền đồng mất giá, và việc bắt giữ chủ tịch Tập đoàn Vạn Thịnh Phát, một trong những tập đoàn bất động sản lớn nhất Việt Nam. Tính từ đầu năm, VN-Index đã giảm 31,4%.

Tâm lý trên thị trường chứng khoán khá yếu với giá trị giao dịch trung bình mỗi ngày trong tháng 10 chỉ đạt 13 nghìn tỷ đồng, tính trên cả 3 sàn, thấp hơn 17% so với tháng 9 và là mức thấp nhất kể từ tháng 12/2020. Khối ngoại tiếp tục bán ròng 1,3 nghìn tỷ đồng trong tháng.

Vào ngày 25/10, Ngân hàng nhà nước Việt Nam tăng lãi suất điều hành lần thứ hai (lần thứ nhất trước đó chỉ 1 tháng), tăng lãi suất tái cấp vốn từ 5% lên 6%, lãi suất tái chiết khấu từ 3,5% lên 4,5%, và trần lãi suất huy động tiền gửi kỳ hạn 1 tháng đến dưới 6 tháng từ 5% lên 6%. Hiện tại, một số ngân hàng đã áp dụng mức lãi suất trên 9% cho tiền gửi kỳ hạn 12 tháng, khoảng 300 điểm cơ bản cao hơn so với hồi đầu năm.

Đồng USD mạnh hơn và chính sách thắt chặt của Cục dự trữ liên bang Mỹ (Fed) đã gây áp lực lớn lên đồng Việt Nam (VNĐ). Chỉ trong tháng 10, VNĐ đã giảm giá 4,1% so với USD. Tính từ đầu năm, VNĐ đã mất giá 8,8%. Việc VNĐ mất giá càng gây thêm tâm lý tiêu cực trên thị trường.

Vào đầu tháng 10, chủ tịch của Tập đoàn Vạn Thịnh Phát bị bắt với cáo buộc gian dối trong phát hành và mua bán trái phiếu. Sự việc này đã gây ra vài đợt bán tháo trên thị trường chứng khoán sau đó do Vạn Thịnh Phát là một trong những tập đoàn bất động sản lớn nhất Việt Nam và được cho là có mối liên hệ mật thiết với Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn (SCB), là ngân hàng có lượng tiền gửi lớn thứ 5 trên cả nước. Vụ việc của Vạn Thịnh Phát làm tăng lên mối lo về thị trường trái phiếu doanh nghiệp do giá trị trái phiếu doanh nghiệp đáo hạn trong năm 2023 lên đến trên 300 nghìn tỷ đồng, trong đó các doanh nghiệp bất động sản chiếm khoảng 45%, trong khi lãi suất đang tăng, phát hành trái phiếu mới hay đảo nợ gặp nhiều khó khăn và thị trường bất động sản đang trong trạng thái đình trệ.

Kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp niêm yết trong quý 3 đơn xen cả điểm sáng và điểm tối. Tổng lợi nhuận ròng của các doanh nghiệp trên sàn HOSE và HNX trong quý 3/2022 tăng 15,9% so với quý 3/2021 và 16,3% trong 9 tháng đầu năm. Tuy nhiên, tổng lợi nhuận quý 3/2022 lại giảm 5,8% so với quý 2/2022. Ngoài ra, nếu không tính nhóm ngành tài chính – ngân hàng (đạt tăng trưởng lợi nhuận 40,5% trong quý 3 và 30,8% trong 9 tháng đầu năm), tổng lợi nhuận của nhóm doanh nghiệp phi tài chính giảm 3,2% trong quý 3/2022 và chỉ tăng 4% trong 9 tháng đầu năm so với cùng kỳ năm trước.

CẬP NHẬT QUỸ VÀ TRIỂN VỌNG ĐẦU TƯ

Giá trị tài sản ròng trên chứng chỉ quỹ của VINACAPITAL-VIBF giảm 5,5% trong tháng 10. Tính từ đầu năm, quỹ đã giảm 9,6%, trong khi chỉ số tham chiếu của quỹ giảm 13,3%.

Hầu hết các doanh nghiệp thuộc các khoản đầu tư lớn của quỹ đều có kết quả kinh doanh tốt trong quý 3/2022. FPT, khoản đầu tư lớn nhất của quỹ, đạt lợi nhuận 1.454 tỷ và 3.943 tỷ đồng trong quý 3 và 9 tháng đầu năm, tăng trưởng lần lượt 29% và 30% so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận ròng trong quý 3 và 9 tháng đầu năm của MBB đạt 4,9 nghìn tỷ và 14 nghìn tỷ đồng, tăng trưởng lần lượt 61% và 53% so với cùng kỳ năm trước. Ngân hàng này cũng giữ được đà tăng trưởng theo quý trong quý 3/2022, tuy nhiên kết quả kinh doanh có thể gặp nhiều thách thức hơn trong những quý tới do chi phí vốn tăng và những vấn đề từ thị trường trái phiếu doanh nghiệp.

Các công ty bán lẻ đã hồi phục mạnh từ ảnh hưởng của dịch COVID-19 năm ngoái. PNJ đạt lợi nhuận ròng 252 tỷ đồng trong quý 3/2022, trong khi cùng kỳ năm trước bị lỗ 160 tỷ đồng. Lợi nhuận 9 tháng của PNJ đạt 1.340 tỷ đồng, tăng trưởng 133% và thậm chí còn cao hơn 66% so với 9 tháng đầu năm 2019, trước khi dịch COVID-19 xảy ra.

Vụ việc của Tập đoàn Vạn Thịnh Phát đã làm tâm lý trên thị trường chứng khoán xấu hơn, vốn trước đó đã bị ảnh hưởng bởi chính sách thắt chặt tiền tệ của các nền kinh tế lớn trên thế giới và trong nước. Đối với VINACAPITAL-VIBF, quỹ sẽ phân bổ 40-45% tài sản vào cổ phiếu trong những tháng tới, phần còn lại sẽ phân bổ vào trái phiếu, các khoản đầu tư có thu nhập cố định và tiền mặt. Vào cuối tháng 10, chỉ số VN Index có mức P/E năm 2022 là 9,9 lần, thấp hơn 2 độ lệch chuẩn so với trung bình 10 năm, và rẻ hơn 32% so với trung bình các thị trường trong khu vực ASEAN. Với nhà đầu tư dài hạn, đây là cơ hội hiếm có để mua cổ phiếu với mức giá chiết khấu cao, miễn là các nhà đầu tư không bị tâm lý quá lo lắng và có niềm tin vào triển vọng dài hạn của thị trường chứng khoán để vượt qua được tình hình khó khăn hiện tại. VINACAPITAL-VIBF phù hợp cho các nhà đầu tư muốn sinh lợi từ sự tăng trưởng từ thị trường cổ phiếu trong dài hạn, đồng thời giảm bớt rủi ro từ những biến động ngắn hạn của thị trường.

Lợi nhuận hằng tháng

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	Lợi nhuận từ đầu năm
2020	-1.3%	-0.6%	-12.7%	6.6%	3.7%	-0.4%	-0.9%	5.5%	2.4%	1.6%	5.7%	4.0%	12.7%
2021	-0.4%	8.3%	1.5%	3.3%	9.9%	1.9%	-0.7%	2.0%	2.9%	3.9%	-0.2%	-1.0%	35.2%
2022	-0.1%	1.9%	3.1%	-2.8%	-1.6%	-1.7%	-0.8%	3.9%	-5.9%	-5.5%			-9.6%

Thông tin quan trọng

Những thông tin trong đây do Công ty cổ phần quản lý Quỹ VinaCapital (“Công ty”) soạn thảo và có thể được cập nhật, hoàn chỉnh, sửa đổi, điều chỉnh và xác nhận thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin không cấu thành hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc ga gắm mua hoặc đăng ký mua bất kỳ cổ phiếu nào cũng như không tạo thành cơ sở hoặc liên quan đến hoặc hành động như là sự thuyết phục tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước lượng hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ xác nhận hoặc cập nhật những thông tin trong tương lai nếu sự ước lượng hoặc ý kiến về tình hình hoặc quản lý thay đổi.